

**TÒA ÁN NHÂN DÂN      CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**HUYỆN HƯNG HÀ                      Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
**TỈNH THÁI BÌNH**

Bản án số: 61/2020/HS-ST

Ngày: 28- 7- 2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thế Hùng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Thế Phụng

2. Bà Vũ Thị Khánh Hòa

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Đình Trường - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Kiên - Kiểm sát viên

Trong ngày 28 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 62/2020/HSST ngày 03 tháng 7 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Phạm Xuân Th, sinh ngày 06/10/1998 tại xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn Ph, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Ông Phạm Xuân Ch, sinh năm 1972; mẹ đẻ: Bà Đoàn Thị H, sinh năm 1975; vợ, con: Chưa có; tiền sự, tiền án: Không.

2. Hà Văn H, sinh ngày 19/6/1997 tại xã K, huyện H, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn Tr, xã K, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Ông Hà Văn V, sinh năm 1969; mẹ đẻ: Bà Lưu Thị B, sinh năm 1972; vợ, con: Chưa có; tiền sự, tiền án: Không.

Nhân thân: Năm 2018 tham gia nghĩa vụ quân sự đến năm 2020 xuất ngũ về địa phương.

Các bị cáo đều bị tạm giữ từ ngày 17/4/2020, chuyển tạm giam từ ngày 20/4/2020 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam, Công an tỉnh Thái Bình. (Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn TH H1, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình

- *Người làm chứng:*

+ Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1994

Nơi cư trú: Khu Đ, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình

+ Ông Lương Đình Nh, sinh năm 1965

Nơi cư trú: Thôn Ngh, xã K, huyện H, tỉnh Thái Bình

(Anh H1, anh T và anh Nh đều vắng mặt tại phiên tòa)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào đầu tháng 4/2020, Phạm Xuân Th bắt xe khách lên đến Bến xe Giáp Bát, Thành phố Hà Nội gặp và mua 01 gói ma túy loại Methamphetamine của một người đàn ông khoảng 30 tuổi không biết tên, địa chỉ với giá 2.700.000 đồng. Sau đó Th đi về nhà chia gói ma túy thành 03 gói cho vào túi nilon đem cất giấu. Đến khoảng 09 giờ ngày 17/4/2020, Th mang theo 03 gói ma túy đá, 01 công để sử dụng ma túy đá và 01 cân điện tử đi bộ đến nhà Hà Văn H chơi. Khi đi đến nhà H, Th để 03 gói ma túy và công vào ngăn tủ phía bên PH1 của kệ ti vi trong gian phòng khách. Sau đó Th lấy 01 gói ma túy đá chia vào hai túi nilon trong suốt, còn một ít cho vào công. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày thì có bạn nghiện là Nguyễn TH H1 điện thoại hỏi “em còn hàng không cho anh lấy hai gói”, Th đồng ý bảo H1 ra khu vực cầu Giác, xã Kim Trung để lấy ma túy. Th lấy 02 gói ma túy đá đưa cho H và số điện thoại của H1 để H liên lạc; Th bảo H mang ra cầu Giác bán cho H1 hai gói ma túy với giá 600.000 đồng rồi lấy tiền về Th sẽ cho H1 100.000 đồng. H cầm 02 gói ma túy cho vào bên trong túi quần rồi đi xe mô tô ra cầu Giác, thấy H1 đang đứng ở ven đường, đi cùng với H1 có anh Nguyễn Văn Thái đang ngồi trên xe mô tô nhưng anh Thái không biết việc mua bán ma túy. H đi đến đưa cho H1 01 gói ma túy, H1 đưa cho H số tiền 290.000 đồng thì bị tổ công tác Công an huyện Hưng Hà bắt quả tang. Khi kiểm tra, H1 và H mỗi người đã thả 01 túi nilon trong suốt có viên đập xuống đất ngay cạnh chân. Lực lượng công an đã yêu cầu H1 và H nhặt lên, mở kiểm tra bên trong mỗi túi đều có chứa các hạt tinh thể trong suốt. Ngoài ra còn thu giữ 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO màu đỏ đã cũ của H1

và số tiền 290.000 đồng H vừa bán ma túy cho H1; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Redmi màu xanh đã cũ, 01 ví giả da bên trong có 01 đăng ký xe mang tên Hà Văn H, biển đăng ký 17B4- 50953; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha màu xanh, đen, bạc đã qua sử dụng, biển kiểm soát 17B4- 50953. Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã niêm phong gói ma túy của H1 ký hiệu (M1), gói ma túy của H ký hiệu (M2) và đưa H1, H về trụ sở Ủy ban nhân dân xã Kim Trung, huyện Hưng Hà để làm việc.

Khám xét nơi ở của Hà Văn H thu giữ số vật chứng của Phạm Xuân Th đã cất giấu: Thu tại ngăn tủ phía bên pH1 của kệ ti vi đặt trong gian phòng khách: 02 túi nilon trong suốt đều có viền dập một đầu, bên trong đều có chứa các hạt tinh thể trong suốt, đã tiến hành niêm phong ký hiệu (M3); 01 túi nilon trong suốt có viền dập một đầu, bên trong đều có chứa các hạt tinh thể trong suốt, đã tiến hành niêm phong ký hiệu (M4); 01 túi nilon trong suốt có viền dập một đầu, bên trong đều có chứa các hạt tinh thể trong suốt, đã tiến hành niêm phong ký hiệu (M5); 01 cân điện tử màu bạc; 01 túi nilon trong suốt có viền dập một đầu, bên trong có 01 đoạn ống nhựa dạng ống hút màu trắng bằng băng dính màu đen. Th khai mục đích cất giấu ma túy để bán kiếm lời. Ngoài ra còn quản lý của Th 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Huawei màu xanh đã qua sử dụng (mặt cảm ứng bị vỡ); 01 ví giả da màu nâu đã cũ bên trong có 01 chứng minh nhân dân mang tên Phạm Xuân Th.

Bản kết luận giám định số 132/KLGD-PC09 ngày 20/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: Các mẫu gửi giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine: Mẫu (M1) có khối lượng 0,0312 gam; Mẫu (M2) có khối lượng 0,1903 gam; Mẫu (M3) có khối lượng 0,3890 gam; Mẫu (M4) có khối lượng 0,1289 gam; Mẫu (M5) có khối lượng 0,8543 gam

Bản cáo trạng số 63/CT-VKSHH ngày 02 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã truy tố các bị cáo Phạm Xuân Th, Hà Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ lời khai nhận tội của các bị cáo và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Phạm Xuân Th, Hà Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo. Áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo H; xử phạt bị cáo Phạm Xuân Th từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; xử phạt bị cáo Hà Văn H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/4/2020.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, phạt tiền mỗi bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị giải quyết về xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy và đều có lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Khoảng 12 giờ ngày 17/4/2020, tại nhà của Hà Văn H, Phạm Xuân Th đã đưa 02 gói ma túy đá cho H đem ra cầu Giác, xã Kim Trung, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình để bán cho Nguyễn TH H1. Tại cầu Giác, H đã bán cho H1 01 gói ma túy loại Methamphetamin có khối lượng 0,0312 gam với giá 290.000 đồng thì bị Công an huyện Hưng Hà bắt quả tang. Ngoài ra H còn có hành vi cất giấu 01 gói ma túy loại Methamphetamin có khối lượng 0,1903 gam; Th có hành vi cất giấu 04 gói ma túy loại Methamphetamin có khối lượng 1,3722 đều có mục đích để bán kiếm lời. Tổng khối lượng ma túy loại Methamphetamin: H bán 0,2215 gam; Th bán là 1,5937 gam.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và toàn bộ chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, các bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng và vai trò của các bị cáo trong vụ án: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội. Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp reo rắc và làm lan tràn tệ nạn ma túy đang là mối nguy hại lớn trong cộng đồng, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Bị cáo Th là người trực tiếp mua ma túy về chia nhỏ thành nhiều gói,

đưa ma túy cho H mang đi bán cho Nguyễn TH H1. Chính vì vậy, bị cáo Th giữ vai trò cao hơn và pH1 chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo H là phù hợp.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi phạm tội, các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo H có thời gian tham gia quân đội nhân dân Việt Nam nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

[5] Về hình phạt: Từ những căn cứ trên, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để giáo dục, cải tạo các bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”. Xét thấy các bị cáo mua bán trái phép chất ma túy để thu lợi bất chính, cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về nguồn gốc ma túy do không xác định được danh tính của đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo Th nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

Đối với Nguyễn TH H1 là người đã có hành vi mua ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân với trọng lượng ma túy chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H1 bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng gồm:

+ 05 (năm) phong bì còn nguyên niêm phong số 132/KLGD của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (hoàn mẫu vật giám định)

+ 01 (một) túi nilon trong suốt có viền dập một đầu, bên trong có 01 đoạn ống nhựa dạng ống hút màu đỏ được cắt vát nhọn một đầu, bên trong đều không chứa gì.

+ 01 (một) chai nhựa màu trắng, nắp chai màu xanh, trên nắp chai gắn 01 đoạn ống nhựa dạng ống hút màu trắng và 01 coong thủy tinh gắn nối với một đoạn ống nhựa dạng ống hút màu trắng quấn nối bằng băng dính màu đen, bên trong đều không chứa gì.

Số vật chứng nêu trên là ma túy và công cụ sử dụng ma túy, cần tịch thu tiêu hủy

+ 01 (một) điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Redmi màu xanh đã qua sử dụng của Hà Văn H

+ 01 (một) điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu HUAWEI màu xanh đã qua sử dụng của Phạm Xuân Th

+ 01 (một) cân điện tử màu bạc

+ Số tiền Việt Nam 290.000 đồng (Hai trăm chín mươi nghìn đồng)

Số vật chứng nêu trên đều sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu hóa giá và sung Ngân sách nhà nước.

+ 01 (một) ví giải da màu đen đã cũ của Hà Văn H

+ 01 (một) ví giải da màu nâu đã cũ, bên trong có 01 chứng minh nhân dân mang tên Phạm Xuân Th

+ 01 (một) điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO màu đỏ đã qua sử dụng của Nguyễn TH H1

Số tài sản nêu trên đã thu giữ của các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho chủ sở hữu.

Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha, biển kiểm soát 17B4- 509.53 màu xanh, đen, bạc và 01 đăng ký xe mang tên Hà Văn H, quá trình điều tra xác định chiếc xe do bố mẹ H mua để làm phương tiện đi lại chung trong gia đình nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà đã ra quyết định trả lại chiếc xe, đăng ký xe cho gia đình H là phù hợp với Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo PH1 chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

**1. Tuyên bố:** Các bị cáo Phạm Xuân Th, Hà Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

*Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự,*

Xử phạt bị cáo Phạm Xuân Th 03 (Ba) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/4/2020.

*Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự,*

Xử phạt bị cáo Hà Văn H 02 (Hai) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/4/2020.

- **Về hình phạt bổ sung:** *Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự*

+ Phạt bổ sung bị cáo Phạm Xuân Th 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) sung vào ngân sách Nhà nước.

+ Phạt bổ sung bị cáo Hà Văn H 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) sung vào ngân sách Nhà nước.

**2. Về xử lý vật chứng:** *Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,*

- Tịch thu để tiêu hủy:

+ 05 (năm) phong bì còn nguyên niêm phong số 132/KLGD của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (hoàn mẫu vật giám định)

+ 01 (một) túi nilon trong suốt có viên dập một đầu, bên trong có 01 đoạn ống nhựa dạng ống hút màu đỏ được cắt vát nhọn một đầu, bên trong đều không chứa gì.

+ 01 (một) chai nhựa màu trắng, nắp chai màu xanh, trên nắp chai gắn 01 đoạn ống nhựa dạng ống hút màu trắng và 01 coóng thủy tinh gắn nối với một đoạn ống nhựa dạng ống hút màu trắng quấn nối bằng băng dính màu đen, bên trong đều không chứa gì.

- Tịch thu hóa giá và sung Ngân sách nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Redmi màu xanh đã qua sử dụng của Hà Văn H

+ 01 (một) điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu HUAWEI màu xanh đã qua sử dụng của Phạm Xuân Th

+ 01 (một) cân điện tử màu bạc

+ Số tiền Việt Nam 290.000 đồng (Hai trăm chín mươi nghìn đồng)

- Trả lại số tài sản sau:

+ Trả lại Hà Văn H 01 (một) ví giải da màu đen đã cũ của Hà Văn H

+ Trả lại Phạm Xuân Th 01 (một) ví giải da màu nâu đã cũ, 01 chứng minh nhân dân mang tên Phạm Xuân Th

+ Trả lại Nguyễn TH H1 01 (một) điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO màu đỏ đã qua sử dụng.

Vật chứng trên đang được chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện và chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình ngày 03/7/2020.

**3. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Các bị cáo Phạm Xuân Th, Hà Văn H, mỗi bị cáo pH1 nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS H.Hưng Hà;
- Người TGTT khác;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thế Hùng**